

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 247/2018/HS-ST
Ngày: 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Phụng
2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 227/2018/TLST-HS ngày 31/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Tr; sinh năm: 1991; tại: Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: 264/2 ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T; và bà: Bùi Thị H; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 29/8/2018. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Văn N, sinh năm 1969 (Chết), cháu Trần Võ Phương T, sinh ngày 11/3/2004.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: chị Võ Thị Hiệu V, sinh năm 1968, địa chỉ: 133/12A đường D, phường P, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Quốc D, sinh năm 1983, địa chỉ: 796A/1 tổ 1, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

2. Anh Võ Tuấn A, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 28/01/2018, Nguyễn Xuân Tr điều khiển xe ô tô biển số 51C-332.24 lưu thông trên đường xa lộ H theo hướng từ ngã tư T về hướng cầu S. Khi đến ngã tư BT thuộc phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Tr phát hiện đèn tín hiệu giao thông hướng Tr đang lưu thông chuyển sang màu đỏ, báo hiệu các phương tiện dừng lại, nhưng Tr vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 51C-332.24 vượt đèn đỏ dẫn đến chắn đà trước xe ô tô biển số 51C-332.24 va chạm với đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 51X2- 5944 do anh Trần Văn N điều khiển phía sau chở con tên Trần Võ Phương T đang lưu thông qua ngã tư BT theo hướng từ đường N về hướng đường Đ làm anh N, cháu T và xe mô tô biển số 51X2-5944 ngã xuống mặt đường. Hậu quả sau tai nạn anh N tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não, cháu T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực T, xe mô tô biển số 51X2-5944 bị cháy hư hỏng hoàn toàn.

Hiện Tr vụ tai nạn giao thông là mặt đường nhựa giao lộ không kẻ vạch sơn phân làn đường và có đặt đèn tín hiệu giao thông. Chọn mép đường nhựa bên phải xa lộ H hướng từ ngã tư BT về Hướng cầu S làm lề chuẩn, chọn vạch dừng đèn tín hiệu giao thông (vị trí số 1) làm điểm cố định để đo vẽ, khám nghiệm hiện Tr.

- Hiện Tr để lại xe ô tô biển số 51C-332.24, xe mô tô biển số 51X2- 5944, vết máu, vết cày, vết phanh, tử thi nam. Vị trí các dấu vết như sau:

+ Trên mặt đường hướng từ ngã tư T kéo dài đến gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 51X2-5944 để lại vết cày (vị trí số 2) dài 33m90, đầu vết cày đo vào lề chuẩn 14m50, đo đến lề đường về hướng đường có số đo 10m40.

+ Trên mặt đường hướng từ ngã tư T kéo dài đến trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51C-332.24 để lại vết phanh (vị trí số 3) kích thước 29m70 x 0m30, từ đầu vết phanh đo vào lề chuẩn 14m50.

+ Trên mặt đường để lại bánh xe trước của xe mô tô biển số 51X2-5944 (vị trí số 4), từ trục bánh xe này đo vào lề chuẩn 15m20, đo đến đầu người giới tính nam đã chết có số đo là 2m00.

+ Tử thi nam nằm sấp trên mặt đường (vị trí số 5), đầu tử thi đo vào lề chuẩn 17m60, chân tử thi đo vào lề chuẩn 17m70, từ chân tử thi đo đến trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51C-332.24 có số đo 8m70, từ đầu đo đến tâm máu có số đo 0m30.

+ Trên mặt đường để lại vết máu (vị trí số 6) có kích thước 0m60 x 0m50, tâm vết máu đo vào lề chuẩn 17m40.

+ Xe ô tô biển số 51C-332.24 (vị trí số 7) đỗ trên mặt đường, phần đầu

quay về hướng ngã tư R, phần đuôi quay về hướng ngã tư T, từ trục bánh trước bên phải và trục bánh sau bên phải đo vào lề chuẩn đều là 14m20.

+ Xe mô tô biển số 51X2-5944 (vị trí số 8) bị cháy đã được dập tắt, nằm ngã bên phải trên mặt đường, bánh xe trước bị gãy rời khỏi xe, phần đầu quay vào lề trái, phần đuôi quay vào lề chuẩn, cổ xe đo vào lề chuẩn 16m80, trục bánh sau đo vào lề chuẩn 15m80. Từ trục bánh sau đo đến trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51C-332.24 có số đo 4m20.

Kết quả khám phương tiện:

- Xe ô tô biển số 51C-332.24: Mặt ngoài cản trước trầy xước kim loại, thụng có chiều hướng từ trước về sau kích thước 32cm x20cm, thấp nhất đo cách mặt đất 80cm, cao nhất 100cm, gần nhất đo cách bên phải cản 35cm.

- Xe mô tô biển số 51X2-5944: phuộc trước gãy, bánh xe trước gãy rời khỏi xe; vành trước cong, điểm gần nhất đo cách 15cm, cách van 1 cm (biến dạng); đèn bánh xe trước bể; lóc máy bên trái bể; đuôi dè chắn bùn sau rời khỏi xe; xe bị cháy biến dạng hoàn toàn.

Tại bản Kết luận giám định dấu vết số 997/C54B ngày 13/3/2018 của Phân viện KHHS Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt hằn lõm, bám màng màu đen mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 51C-332.24, có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp với đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 51X2-5944. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Dấu vết in hằn dạng vân lốp mặt ngoài phía trước trục I xe ô tô biển số 51C-332.24, có chiều hướng từ trước về sau phù hợp va chạm với bánh xe mô tô biển số 51X2-5944, khi xe mô tô biển số 51X2-5944 đã ngã xuống mặt đường.

- Các dấu vết bên phải xe mô tô biển số 51X2-5944 (trượt xước các chi tiết: gác chân trước, ốp lóc máy, khung kim loại tay lái) có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải phù hợp va chạm mặt đường.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 51X2- 5944 với phương tiện khác.

- Khi va chạm, xe mô tô biển số 51X2-5944 lưu thông trên đường N hướng từ đường Đ1 đi đường Đ2, xe ô tô biển số 51C-332.24 lưu thông trên xa lộ H hướng từ ngã tư Thủ Đức đi hướng ngã tư RMK.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 136/TT.18 ngày 03/3/2018 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: anh Trần Văn N tử vong do chấn thương sọ não. Nồng độ Ethanol dưới ngưỡng phát hiện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 36/CN ngày 19/4/2018 của bệnh viện đa khoa khu vực quận T chứng nhận: cháu Trần Võ Phương T bị sưng đau gối trái,

không tổn thương xương. Cháu Trần Võ Phương T đã từ chối giám định thương tật, sau đó cùng chị Võ Thị Hiệu V (vợ anh Trần Văn N, mẹ cháu Trần Võ Phương T), rời khỏi nơi cư trú đi đâu làm gì hiện không xác định được, nên Cơ quan điều tra Công an quận Thủ Đức đã không thể đưa cháu Tùng đi giám định xác định được tỉ lệ thương tật của cháu Tùng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 1330/UBND-TCKH ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 51X2-5944 là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Xuân Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 51C-332.24 là của anh Phạm Quốc D (Sinh năm 1983; HKTT: Ấp T, xã P, huyện T, Đồng Nai) nhờ em gái Phạm Ngọc H (Sinh năm 1987; HKTT: W05.08 chung cư S Đường x, khu phố y, phường H, quận T) đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51C - 332.24. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe ô tô biển số 51C-332.24 cho anh Dũng.

- 01 xe mô tô biển số 51X2 - 5944 bị cháy hỏng hoàn toàn là của anh Trần Văn N. Anh N đã mua lại xe mô tô biển số 51X2 - 5944 của chị Lê Thị Thanh T (Sinh năm 1970; Nơi cư trú: 148/29, khu phố x, phường P, quận z) nhưng chưa sang tên đổi chủ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe mô tô biển số 51X2 - 5944 cho vợ anh N là chị Võ Thị Hiệu V.

- 01 đĩa CD lưu trữ dữ liệu camera đặt tại ngã tư BT (phường T) ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông trên.

Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn đại diện chủ xe ô tô biển số 51C-332.24 là anh Phạm Quốc D và đại diện người bị hại là chị Võ Thị Hiệu V đã tự nguyện thỏa thuận với nhau: Anh D hỗ trợ chi phí điều trị thương tích, nuôi dưỡng cháu Trần Võ Phương T, chi phí sửa xe mô tô biển số 51X2-5944, tổn thất tinh thần cho gia đình chị Võ Thị Hiệu V tổng số tiền 132.000.000 đồng (một trăm ba mươi hai triệu đồng). Các bên cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau. Chị Vi không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[2] Bản Cáo trạng số 219/CT-VKSTĐ ngày 16/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù, phần bồi thường dân sự và vật chứng đã giải quyết xong.

Bị cáo Nguyễn Xuân Tr tranh luận, bào chữa: sau tai nạn bị cáo cùng gia đình bị cáo và anh Dũng bồi thường cho bị hại, bị cáo cũng đến chở cháu Tùng đi bó vết thương, chở đi học.

Bị cáo Nguyễn Xuân Tr nói lời sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân Tr phù hợp với lời khai của bị hại Trần Võ Phương T, của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện Tr, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông, sơ đồ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, có cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Xuân Tr, có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô biển số 51C-332.24 khi lưu thông qua giao lộ đã không chấp hành đèn tín hiệu giao thông, vượt đèn đỏ, vi phạm quy định tại Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn với hậu quả nghiêm trọng làm anh Trần Văn N chết tại chỗ do chấn thương sọ não. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự hiện hành (Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội của địa phương, lỗi gây tai nạn là của bị cáo, người bị hại không có lỗi. Vì vậy cần xử lý bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục phần nào hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Chủ xe ô tô biển số 51C-332.24 anh Phạm Quốc D và đại diện người bị hại là chị Võ Thị Hiệu V đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về chi phí điều trị thương tích, nuôi dưỡng cháu Trần Võ Phương T, chi phí sửa xe mô tô biển số 51X2-5944, tổn thất tinh thần cho gia đình chị Võ Thị Hiệu V tổng số tiền 132.000.000 đồng, chị V không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận. Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức giao trả cho chủ sở hữu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân Tr 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Xuân Tr chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người đại diện Bị hại,
Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA
Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn